

LỊCH TRỰC TRUNG TÂM Y TẾ GIỒNG RIỀNG

Từ ngày 04/08/2025 đến ngày 10/08/2025

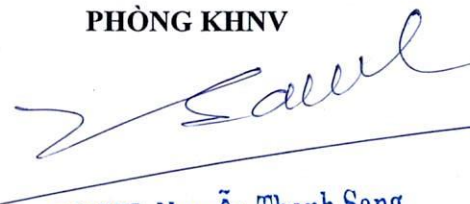
| Ngày/tháng/năm         | LÃNH ĐẠO  | KHOA CẤP CỨU              |                   | KHOA HỒI SỨC        |           | KHOA PT-GMHS | KHOA NỘI TH | KHOA NỘI TM | KHOA NHI  | KHOA NGOẠI TH | KHOA SẢN     | KHOA LÃO HỌC | KHOA NHIỄM | KHOA YHCT | KHOA TMH    | KHOA MẮT  |
|------------------------|-----------|---------------------------|-------------------|---------------------|-----------|--------------|-------------|-------------|-----------|---------------|--------------|--------------|------------|-----------|-------------|-----------|
|                        |           | NGÀY                      | ĐÊM               | NGÀY                | ĐÊM       |              |             |             |           |               |              |              |            |           |             |           |
| Thứ 2<br>04/08/2025    | BS. GIÀU  | BS. HẬU (Cấp cứu Ngoại)   |                   | BS. LỘC, BS. ĐỒNG   |           | BS. THẬT     | BS. BẢNG    | BS. TRANG   | BS. H THO | BS. K TÁN     | BS. QUỲNH    | BS. THẢO     | BS. NGHIÊN | YS. Linh  | BS. QUỲ     |           |
|                        |           | BS. DUY                   | BS. HẠNH, BS. VY  | ĐD: Chiến           | ĐD: Huy   | ĐD: Minh     | ĐD: Tâm     | ĐD: Thịnh   | ĐD: Lùng  | BS. HẬU       | CNHS: Nhàng  | ĐD: Gan      | ĐD: Như    |           | (Ngoài giờ) |           |
|                        |           | ĐD: Ưống                  | Khiết             | ĐD: Trí             | Trình     | Được         | Hận         | Điểm        | Thắng     | ĐD: Thi       | Trang        | Duyên        | Tha        |           | CN. Riêng   |           |
|                        |           | Thành                     | La                | Ở                   | Vân       | Thanh        | Giang       | Toàn        |           | Dũng          | Bé           | Uyên         |            |           |             |           |
|                        |           | Xuyến                     | Thúy              | Thúy                | Tươi      | Thanh Ngần   |             |             |           |               |              |              |            |           |             |           |
| Thứ 3<br>05/08/2025    | BS. HÙNG  | BS. LỚN (Cấp cứu Ngoại)   |                   | BS. T NAM, BS. LỘC  |           | BS. TÂM      | BS. NHẢ     | BS. XUYỀN   | BS. ĐANG  | BS. THÔNG     | BS. TIỀN     | BS. GIANG    | BS. NHUNG  | YS. Chính | BS. QUỲ     | CN. Giàu  |
|                        |           | BS. KHA                   | BS. DU, BS. DUY   | ĐD: Minh            | ĐD: Chiến | ĐD: Lý       | ĐD: Thảo    | ĐD: Hoà     | ĐD: Ngân  | BS. LỚN       | CNHS: Lan    | ĐD: Thảo     | ĐD: Thu    |           | (Ngoài giờ) |           |
|                        |           | ĐD: Hồng                  | Diệu              | Loan                | Vàng      | Quy          | Tĩnh        | Đoan        | Điền      | ĐD: Đạt       | Lê Tú        | Diệu         | Linh       |           | CN. Đẹp     |           |
|                        |           | Khải                      | Sáu               | Giàu                | Thúy      | cường        | Cường       | Như         |           | Diệu          | Loan         | Duy          |            |           |             |           |
|                        |           | Em                        | Xuyến             |                     |           | Nhạc         |             |             |           |               |              |              |            |           |             |           |
| Thứ 4<br>06/08/2025    | BS. SANG  | BS. HẬU (Cấp cứu Ngoại)   |                   | BS. ĐỒNG, BS. T NAM |           | BS. KHÁ      | BS. XUYỀN   | BS. TOÀN    | BS. H THO | BS. K TÁN     | BS. TRẦN     | BS. KHÁNH    | BS. GIANG  | YS. Sang  | BS. QUỲ     | CN. Tường |
|                        |           | BS. HẠNH                  | BS. VY, BS. KHA   | ĐD: Huy             | ĐD: Minh  | ĐD: Minh     | ĐD: Cảnh    | ĐD: Duy     | ĐD: Niêm  | BS. HẬU       | CNHS: Ng. tú | ĐD: Tuyền    | ĐD: Như    |           | (Ngoài giờ) |           |
|                        |           | ĐD: Trí                   | Trình             | Nhanh               | Loan      | Được         | Tuần        | Kim         | Tùng      | ĐD: Niên      | Thuận        | Toàn         | Tha        |           | CN. Giang   |           |
|                        |           | Ở                         | Vân               | Tươi                | Giàu      | Thanh        | Duyên       | Thuận       |           | Dung          | Như          | Bích Chi     |            |           |             |           |
|                        |           | Thúy                      | Trình             |                     |           | Thanh Ngần   |             |             |           |               |              |              |            |           |             |           |
| Thứ 5<br>07/08/2025    | BS. VIỆT  | BS. T HẢI (Cấp cứu Ngoại) |                   | BS. LỘC, BS. ĐỒNG   |           | BS. THẬT     | BS. BẢNG    | BS. TRANG   | BS. ĐANG  | BS. T HẢI     | BS. QUỲNH    | BS. THẢO     | BS. NGHIÊN | YS. Linh  | BS. QUỲ     |           |
|                        |           | BS. DU                    | BS. DUY, BS. HẠNH | ĐD: Chiến           | ĐD: Huy   | ĐD: Lý       | ĐD: Tâm     | ĐD: Thịnh   | ĐD: Lùng  | BS. C TÁN     | CNHS: Nhàng  | ĐD: Gan      | ĐD: Thu    |           | (Ngoài giờ) |           |
|                        |           | ĐD: Ưống                  | Khiết             | Vàng                | Nhanh     | Vĩ           | Hận         | Điểm        | Thắng     | ĐD: Thi       | Vân          | Duyên        | Linh       |           | CN. Riêng   |           |
|                        |           | Em                        | La                | Thúy                | Tươi      | cường        | Giang       | Toàn        |           | Dũng          | Hiển         | Uyên         |            |           |             |           |
|                        |           | Xuyến                     | Thúy              |                     |           | Nhạc         |             |             |           |               |              |              |            |           |             |           |
| Thứ 6<br>08/08/2025    | BS. LINH  | BS. HẬU (Cấp cứu Ngoại)   |                   | BS. T NAM, BS. LỘC  |           | BS. TÂM      | BS. NHẢ     | BS. XUYỀN   | BS. H THO | BS. K TÁN     | BS. TIỀN     | BS. GIANG    | BS. NHUNG  | YS. Chính | BS. QUỲ     |           |
|                        |           | BS. VY                    | BS. KHA, BS. DU   | ĐD: Minh            | ĐD: Chiến | ĐD: Minh     | ĐD: Thảo    | ĐD: Hoà     | ĐD: Ngân  | BS. HẬU       | CNHS: Lan    | ĐD: Thảo     | ĐD: Như    |           | (Ngoài giờ) |           |
|                        |           | ĐD: Hồng                  | Diệu              | Loan                | Vàng      | Được         | Tĩnh        | Đoan        | Điền      | ĐD: Đạt       | Lê Tú        | Diệu         | Tha        |           | CN. Đẹp     |           |
|                        |           | Khải                      | Sáu               | Giàu                | Thúy      | Thanh        | Cường       | Như         |           | Diệu          | Loan         | Duy          |            |           |             |           |
|                        |           | Trình                     | Thúy              |                     |           | Thanh Ngần   |             |             |           |               |              |              |            |           |             |           |
| Thứ 7<br>09/08/2025    | BS. THÔNG | BS. LỚN (Cấp cứu Ngoại)   |                   | BS. ĐỒNG, BS. T NAM |           | BS. KHÁ      | BS. XUYỀN   | BS. TOÀN    | BS. ĐANG  | BS. THÔNG     | BS. TRẦN     | BS. KHÁNH    | BS. GIANG  | YS. Sang  | BS. QUỲ     |           |
|                        |           | BS. DUY, BS. HẠNH         | BS. VY, BS. KHA   | ĐD: Huy             | ĐD: Minh  | ĐD: Lý       | ĐD: Cảnh    | ĐD: Duy     | ĐD: Niêm  | BS. LỚN       | CNHS: Ng. tú | ĐD: Tuyền    | ĐD: Thu    |           | (Ngoài giờ) |           |
|                        |           | ĐD: Trí                   | Khiết             | Nhanh               | Loan      | Vĩ           | Tuần        | Kim         | Tùng      | ĐD: Niên      | Trang        | Toàn         | Linh       |           | CN. Giang   |           |
|                        |           | Ở                         | Vân               | Tươi                | Giàu      | cường        | Duyên       | Thuận       |           | Dung          | Như          | Bích Chi     |            |           |             |           |
|                        |           | Xuyến                     | Trình             |                     |           | Nhạc         |             |             |           |               |              |              |            |           |             |           |
| Chủ Nhật<br>10/08/2025 | BS. HÙNG  | BS. T HẢI (Cấp cứu Ngoại) |                   | BS. LỘC, BS. ĐỒNG   |           | BS. THẬT     | BS. BẢNG    | BS. TRANG   | BS. H THO | BS. T HẢI     | BS. QUỲNH    | BS. THẢO     | BS. NGHIÊN | YS. Linh  | BS. QUỲ     |           |
|                        |           | BS. DU, BS. DUY           | BS. HẠNH, BS. VY  | ĐD: Chiến           | ĐD: Huy   | ĐD: Được     | ĐD: Tâm     | ĐD: Thịnh   | ĐD: Lùng  | BS. C TÁN     | CNHS: Nhàng  | ĐD: Gan      | ĐD: Như    |           | (Ngoài giờ) |           |
|                        |           | ĐD: Ưống                  | Thúy              | Vàng                | Nhanh     | Loan         | Hận         | Điểm        | Thắng     | ĐD: Thi       | Vân          | Duyên        | Nang       |           | CN. Riêng   |           |
|                        |           | Em                        | La                | Thúy                | Tươi      | Thanh        | Giang       | Toàn        |           | Dũng          | Hiển         | Uyên         |            |           |             |           |
|                        |           | Khải                      | Xuyến             |                     |           | Thanh Ngần   |             |             |           |               |              |              |            |           |             |           |

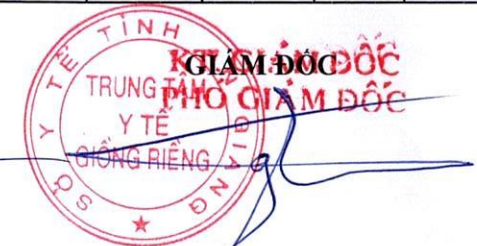
Giồng Riềng, ngày 08 tháng 08 năm 2025

Người lập bảng

  
CN. Trần Vũ Phương

PHÒNG KHNV

  
BSCKI Nguyễn Thanh Sang  
(Lịch này thay thế cho ngày 04/08/2025 thay đổi lịch khoa Cấp cứu)

  
KIỂM ĐỐC  
TRUNG TÂM Y TẾ  
GIỒNG RIỀNG  
Huỳnh Minh Giàu



LỊCH TRỰC TRUNG TÂM Y TẾ GIỒNG RIỀNG

Từ ngày 04/08/2025 đến ngày 10/08/2025

| Ngày/tháng/năm         | LÃNH ĐẠO  | KHOA CDHA               | KHOA XÉT NGHIỆM | KHOA DUỢC      | THẬN NHÂN TẠO                | KHOA KSNK | TỔ TIN HỌC VĂN THƯ | KHOA Y TẾ CC VÀ DINH DƯỠNG             | VIỆN PHÍ | TÀI XẾ                             | HỌ LÝ                  | BẢO VỆ                          | DIỆN-OXY                             |
|------------------------|-----------|-------------------------|-----------------|----------------|------------------------------|-----------|--------------------|----------------------------------------|----------|------------------------------------|------------------------|---------------------------------|--------------------------------------|
| Thứ 2<br>04/08/2025    | BS. GIÀU  | BS. KIÊN<br>KTV. MỈ     | CN. Vân         | DS. CD. Thủy   | BS. NỈ<br>ĐD. Chanh<br>Điện  | M. Linh   | Hường              | Thuận<br>Nhỏ<br>Anh<br><br>KT. Thanh   | Huệ      | Trực: Ngôn<br>DV: Khởi<br>HC: Hoài | Thanh<br>0846 678 448  | Trực: Thống<br>GX: Quang - Khởi | Trực: Hoàn<br>0816987070<br>HC: Đỗi  |
| Thứ 3<br>05/08/2025    | BS. HÙNG  | BS. KHIÊM<br>KTV. TUÂN  | CN. Ly          | DS. CD. Nguyệt | BS. VÃn<br>ĐD. Sơn<br>Nguyệt | Xiêu      | An                 | Tươi<br>Phiên<br>Đồng<br><br>KT. Trâm  | Trân     | Trực: Hoài<br>DV: Tú<br>HC: Toàn   | T. Văn<br>0989 126 895 | Trực: Hiếu<br>GX: Khoa - Ngọc   | Trực: Đỗi<br>0816987070<br>HC: Xung  |
| Thứ 4<br>06/08/2025    | BS. SANG  | BS. KHÃI<br>KTV. LIỆT   | CN. Trang       | DS. ĐH. Hằng   | BS. NỈ<br>ĐD. Chanh<br>Điện  | B. Văn    | Hường              | Bạch<br>Quyền<br>Dung<br><br>KT. Quỳnh | Hạnh     | Trực: Toàn<br>DV: Ngôn<br>HC: Khởi | Huyền<br>0382 966 178  | Trực: Quang<br>GX: Khởi - Thống | Trực: Xung<br>0816987070<br>HC: Hoàn |
| Thứ 5<br>07/08/2025    | BS. VIỆT  | BS. HUỖNH<br>KTV. TRUNG | CN. Hoàng       | DS. CD. Thủy   | BS. VÃn<br>ĐD. Sơn<br>Nguyệt | M. Linh   | An                 | Thuận<br>Nhỏ<br>Anh<br><br>KT. Thanh   | Trân     | Trực: Khởi<br>DV: Hoài<br>HC: Tú   | Thanh<br>0846 678 448  | Trực: Khoa<br>GX: Ngọc - Hiếu   | Trực: Hoàn<br>0816987070<br>HC: Đỗi  |
| Thứ 6<br>08/08/2025    | BS. LINH  | BS. KHIÊM<br>KTV. MỈ    | CN. Lược        | DS. CD. Nguyệt | BS. NỈ<br>ĐD. Chanh<br>Điện  | Xiêu      | Hường              | Tươi<br>Phiên<br>Đồng<br><br>KT. Trâm  | Huệ      | Trực: Tú<br>DV: Toàn<br>HC: Ngôn   | T. Văn<br>0989 126 895 | Trực: Khởi<br>GX: Thống - Quang | Trực: Đỗi<br>0816987070<br>HC: Xung  |
| Thứ 7<br>09/08/2025    | BS. THÔNG | BS. KIÊN<br>KTV. TUÂN   | CN. Thúy        | DS. ĐH. Hằng   | BS. VÃn<br>ĐD. Sơn<br>Nguyệt | B. Văn    | An                 | Bạch<br>Quyền<br>Dung<br><br>KT. Quỳnh | Hạnh     | Trực: Ngôn<br>DV: Khởi             | Huyền<br>0382 966 178  | Trực: Ngọc<br>GX: Hiếu - Khoa   | Trực: Xung<br>0816987070             |
| Chủ Nhật<br>10/08/2025 | BS. HÙNG  | BS. KHÃI<br>KTV. LIỆT   | CN. Văn         | DS. CD. Thủy   |                              | M. Linh   | Hường              | Thuận<br>Nhỏ<br>Anh<br><br>KT. Thanh   | Trân     | Trực: Hoài<br>DV: Tú               | Thanh<br>0846 678 448  | Trực: Thống<br>GX: Quang - Khởi | Trực: Hoàn<br>0816987070             |

Giồng Riềng, ngày 01 tháng 08 năm 2025

Người lập bảng



CN. Trần Vũ Phương

PHÒNG KHNV



BSCKI. Nguyễn Thanh Sang



Hà Quốc Việt



# LỊCH KHÁM BỆNH NGOẠI TRÚ

| TÊN PHÒNG |                             | NGÀY KHÁM BỆNH |               |             |             |               |             |             |               |             |             |               |             |             |               |
|-----------|-----------------------------|----------------|---------------|-------------|-------------|---------------|-------------|-------------|---------------|-------------|-------------|---------------|-------------|-------------|---------------|
| Số TT     | Ngày, tháng, năm            | Thứ 2          |               | Thứ 3       |             | Thứ 4         |             | Thứ 5       |               | Thứ 6       |             |               |             |             |               |
|           |                             | 04/ 08/2025    |               | 05/ 08/2025 |             | 06/ 08/2025   |             | 07/ 08/2025 |               | 08/ 08/2025 |             |               |             |             |               |
|           | Trực lãnh đạo               | BS. GIÀU       |               | BS. HÙNG    |             | BS. SANG      |             | BS. VIỆT    |               | BS. LINH    |             |               |             |             |               |
| 1         | Phòng khám Nhi              |                |               |             |             |               |             |             |               |             |             |               |             |             |               |
| 2         | Phòng khám Nhi              | BS. Thắm       |               | BS. Thắm    |             | BS. Thắm      |             | BS. Thắm    |               | BS. Thắm    |             | BS. Thắm      |             |             |               |
| 3         | Phòng khám Tim mạch-NT      | BS. Tuấn       |               |             |             |               |             |             |               |             |             | BS. Tuấn      |             |             |               |
| 4         | Phòng khám Nội Tổng hợp 01  |                |               |             |             |               |             |             |               | BS. Diệu    |             | BS. Diệu      |             |             |               |
| 5         | Phòng khám Ưu tiên          | BS. Út         | NHS. Hương    | BS. Út      | NHS. Hương  | BS. Út        | NHS. Hương  |             | BS. Út        | NHS. Hương  |             | BS. Út        | NHS. Hương  |             |               |
| 6         | Phòng khám Nội TH-nhận bệnh | BS. Thắng      | YS. Bích      | BS. Thắng   | YS. Bích    | BS. Thắng     | YS. Bích    |             | BS. Thắng     | YS. Bích    |             | BS. Thắng     | YS. Bích    |             |               |
| 7         | Phòng thông tin             | CN. Nhơn       | CN: Ý - Tân   | CN. Nhơn    | CN: Ý - Tân | CN. Nhơn      | CN: Ý - Tân |             | CN. Nhơn      | CN: Ý - Tân |             | CN. Nhơn      | CN: Ý - Tân |             |               |
| 8         | Phòng khám Tim mạch-NT      | BS. Nga        | CN. Thủy      | BS. Nga     | CN. Thủy    | BS. Nga       | CN. Thủy    |             | BS. Nga       | CN. Thủy    |             | BS. Nga       | CN. Thủy    |             |               |
| 9         | Phòng khám Tim mạch-NT      | BS. Nhung      |               | BS. Giang   |             | BS. Nghiễn    |             |             | BS. Nhung     |             |             | BS. Giang     |             |             |               |
| 10        | Phòng khám Nội Tổng hợp 02  | BS. Mọi        |               | BS. Mọi     |             | BS. Mọi       |             |             | BS. Mọi       |             |             | BS. Mọi       |             |             |               |
| 11        | PK Ngoại TQ                 | BS. C Tấn      | BS. Lón       | ĐD. Danh    | BS. P Huỳnh | BS. T Hải     | ĐD. Danh    | BS. P Huỳnh | ĐD. Danh      |             | BS. P Huỳnh | ĐD. Danh      |             | BS. P Huỳnh | ĐD. Danh      |
| 12        | Phòng khám Hô hấp           | BS. Ánh        | CN. Kiều      |             | BS. Ánh     | CN. Kiều      |             | BS. Ánh     | CN. Kiều      |             | BS. Ánh     | CN. Kiều      |             | BS. Ánh     | CN. Kiều      |
| 13        | Phòng khám Nhiễm            | BS. Viễn       | CN. Quyên     |             | BS. Viễn    | CN. Quyên     |             | BS. Viễn    | CN. Quyên     |             | BS. Viễn    | CN. Quyên     |             | BS. Viễn    | CN. Quyên     |
| 14        | Phòng khám HIV/AIDS         | BS. Bời        | DS. Văn       | ĐD. Về      | BS. Bời     | DS. Văn       | ĐD. Về      | BS. Bời     | DS. Văn       |             | BS. Bời     | DS. Văn       | ĐD. Về      | BS. Bời     | DS. Văn       |
| 15        | Phòng khám răng             | BS. Cầu        | ĐD. Phương    | ĐD. Kiên    | BS. Cầu     | ĐD. Phương    | ĐD. Kiên    | BS. Cầu     | ĐD. Phương    | ĐD. Kiên    | BS. Cầu     | ĐD. Phương    | ĐD. Kiên    | BS. Cầu     | ĐD. Phương    |
| 16        | Phòng khám TMH              | BS. Quý        | CN. Đẹp       |             | BS. Thọ     | CN. Giang     |             | BS. Quý     | CN. Riêng     |             | BS. Thọ     | CN. Đẹp       |             | BS. Quý     | CN. Giang     |
| 17        | Phòng khám Mắt              | BS. Tùng       | CN. Quyên     |             | BS. Tùng    | CN. Quyên     |             | BS. Tùng    | CN. Quyên     |             | BS. Tùng    | CN. Quyên     |             | BS. Tùng    | CN. Quyên     |
| 18        | Phòng khám Phụ khoa         | BS. Nhi        | CN. Kiều Loan |             | BS. Trần    | CN. Kiều Loan |             | BS. Quỳnh   | CN. Kiều Loan |             | BS. Trinh   | CN. Kiều Loan |             | BS. Trần    | CN. Kiều Loan |
| 19        | Phòng khám Sản              |                |               |             |             |               |             |             |               |             |             |               |             |             |               |
| 20        | Phòng khám PHCN             | BS. Hải        | ĐD. Nghi      | ĐD. Khén    | BS. Hải     | ĐD. Nghi      | ĐD. Khén    | BS. Hải     | ĐD. Nghi      | ĐD. Khén    | BS. Hải     | ĐD. Nghi      | ĐD. Khén    | BS. Hải     | ĐD. Nghi      |
| 21        | Phòng khám YHCT             | BS. Ngọc       | YS. Tuyền     |             | BS. Ngọc    | YS. Tuyền     |             | BS. Ngọc    | YS. Tuyền     |             | BS. Ngọc    | YS. Tuyền     |             | BS. Ngọc    | YS. Tuyền     |
| 22        | Phòng khám YHCT             | BS. Phúc       |               |             | BS. Phúc    |               |             | BS. Phúc    |               |             | BS. Phúc    |               |             | BS. Phúc    |               |
| 23        | Phòng khám Nội Tổng hợp 03  | BS. Tuyền      |               |             | BS. Tuyền   |               |             | BS. Tuyền   |               |             | BS. Tuyền   |               |             | BS. Tuyền   |               |

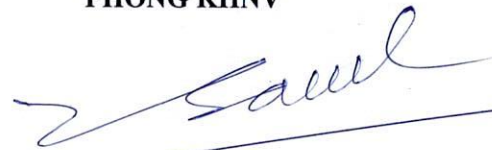
Giồng Riềng, ngày 08 tháng 08 năm 2025

Người lập bảng



CN. Trần Vũ Phương

PHÒNG KHNV



BSCKI. Nguyễn Thanh Sang

(Lịch này thay thế cho ngày 01/08/2025 thay đổi lịch khoa CSSKSS)



Huỳnh Minh Giàu



LỊCH TRỰC ĐIỆN TIM - NỘI SOI - SIÊU ÂM

Từ ngày 04/08/2025 đến ngày 10/08/2025

|                        | Siêu Âm<br>Đọc Điện Tim | Nội Soi              | Siêu âm đầu dò âm đạo |
|------------------------|-------------------------|----------------------|-----------------------|
| Thứ 2<br>04/08/2025    | BS. GIÀU                | BS. KIÊN<br>ĐD. LƯỢM | BS. TRÂN<br>ĐD. BÍCH  |
| Thứ 3<br>05/08/2025    | BS. VIỆT                | BS. KHẢI<br>ĐD. LƯỢM | BS. KHIÊM<br>ĐD. BÍCH |
| Thứ 4<br>06/08/2025    | BS. SANG                | BS. KHẢI<br>ĐD. LƯỢM | BS. TRINH<br>ĐD. BÍCH |
| Thứ 5<br>07/08/2025    | BS. VIỆT                | BS. KIÊN<br>ĐD. LƯỢM | BS. TIÊN<br>ĐD. BÍCH  |
| Thứ 6<br>08/08/2025    | BS. SANG                | BS. KHẢI<br>ĐD. LƯỢM | BS. KHIÊM<br>ĐD. BÍCH |
| Thứ 7<br>09/08/2025    | BS. GIÀU                | _____                | _____                 |
| Chủ nhật<br>10/08/2025 | BS. VIỆT                | _____                | _____                 |

Giồng Riềng, ngày 08 tháng 08 năm 2025

Người lập bảng

CN. Trần Vũ Phương

PHÒNG KHNV

BSCKI Nguyễn Thanh Sang

(Lịch này thay thế từ ngày 01/08/2025 thay đổi lịch Bác sĩ Nội soi)



Huỳnh Minh Giàu

LỊCH KHÁM BỆNH  
(Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ)

| NGÀY KHÁM              | PHÂN CÔNG KHÁM        |                      |
|------------------------|-----------------------|----------------------|
|                        | Khám Nội              | Khám Nhi             |
| Thứ bảy<br>09/08/2025  | BS. TUYÊN<br>ĐD. TƯƠI | BS. THẮM<br>ĐD. TƯƠI |
| Chủ nhật<br>10/08/2025 | BS. ÚT<br>ĐD. NHƠN    | BS. DŨNG<br>ĐD. NHƠN |

**Ghi chú:** Bác sĩ khám bệnh ngày thứ 7, CN và ngày lễ được hưởng tiền theo phương án riêng của Trung tâm Y tế.

Giồng Riềng, ngày 01 tháng 08 năm 2025  
Người lập bảng

  
CN. Trần Vũ Phương

PHÒNG KHN  
  
BSCKI. Nguyễn Thanh Sang

  
Hà Quốc Việt



**SỐ ĐIỆN THOẠI BÁC SĨ VÀ NHÂN VIÊN TẠI CÁC KHOA PHÒNG**

[illegible]